

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2 - QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 23/2025/QĐST-HNGĐ

Quảng Ngãi, ngày 04 tháng 9 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - QUẢNG NGÃI

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số: 69/2025/TLST-HNGĐ, ngày 26/8/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 2 – Quảng Ngãi, về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

+ Chị Nguyễn Thị L, sinh ngày 01/02/1997; căn cước công dân: 051197003809. Địa chỉ: Thôn T, xã B, tỉnh Quảng Ngãi.

+ Anh Võ Đức T, sinh ngày 24/4/1991; căn cước công dân: 051091016606. Địa chỉ: Thôn T, xã B, tỉnh Quảng Ngãi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị L và anh Võ Đức T có đăng ký kết hôn tại UBND xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi nay là UBND xã B, tỉnh Quảng Ngãi, số đăng ký kết hôn: 30 ngày 26 tháng 4 năm 2022. Do đó, có cơ sở xác định hôn nhân giữa chị L và anh T là hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm sống, tính cách không hoà hợp. Nay chị L và anh T đều xác định hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được và cùng đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét sự thuận tình ly hôn là phù hợp với quy định của pháp luật, cần công nhận.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị L và anh Võ Đức T có 01 con chung là: Võ Đức Xuân T1, sinh ngày 31/10/2022. Chị Nguyễn Thị L và anh Võ Đức T thỏa thuận: Giao con Võ Đức Xuân T1, sinh ngày 31/10/2022 cho chị Nguyễn Thị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn. Anh Võ Đức T không phải

cấp dưỡng nuôi con. Xét sự thỏa thuận của chị L và anh T về con chung là phù hợp, cần công nhận.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

[4] Về lệ phí Tòa án: 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) chị Nguyễn Thị L và anh Võ Đức T phải chịu nhưng được khấu trừ số tiền anh, chị đã nộp tạm ứng theo biên lai thu tạm ứng lệ phí Tòa án số 0000890 ngày 26/8/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi.

Nhận thấy sự thỏa thuận nêu trên giữa chị Nguyễn Thị L và anh Võ Đức T là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị L và anh Võ Đức T

- Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận giữa chị Nguyễn Thị L và anh Võ Đức T: Giao con Võ Đức Xuân T1, sinh ngày 31/10/2022 cho chị Nguyễn Thị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn. Anh Võ Đức T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom con chung gây ảnh hưởng xấu đến việc nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) chị Nguyễn Thị L và anh Võ Đức T phải chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) anh, chị đã nộp tạm ứng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000890 ngày 26/8/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- THA DS tỉnh Quảng Ngãi;
- Đương sự;
- VKSND Khu vực 2-Quảng Ngãi;
- UBND xã Bình Minh;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Trương Thị Minh Thuận